

**ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**  
**NGHỀ: VẬT LÝ TRỊ LIỆU - PHỤC HỒI CHỨC NĂNG CƠ BẢN**  
**TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP I**

**I. DANH MỤC CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ ĐÀO TẠO**

**1. Cơ sở vật chất**

- Số phòng học lý thuyết chuyên môn: 04
- Số phòng thực hành: 03

**2. Thiết bị, dụng cụ đào tạo: Bảo đảm theo quy định**

**\* Phòng thực hành Giải phẫu - Sinh lý**

Diện tích 73m<sup>2</sup>. Tường, sàn nhà, hệ thống điện nước, chiếu sáng, lavabo, phòng cháy nổ,... được thiết kế đảm bảo an toàn, thuận tiện sử dụng và đảm bảo vệ sinh môi trường. Có một bảng viết, máy chiếu, ghế ngồi đủ cho sinh viên, giáo viên.

***Dụng cụ, trang thiết bị chuyên dụng:***

<b>TT</b>	<b>Tên dụng cụ, trang thiết bị</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>
1	Bộ xương người cỡ chuẩn	bộ	4
2	Mô hình bộ xương người tháo rời	bộ	1
3	Mô hình hộp sọ ( 7 phần)	bộ	5
4	Mô hình cơ thể bán thân + nội tạng (13 phần )	bộ	1
5	Mô hình cơ thể bán thân hệ cơ (30 phần)	bộ	1
6	Mô hình hệ cơ bán thân có đầu (27 phần)	bộ	1
7	Mô hình hệ cơ toàn thân	bộ	1
8	Mô hình cơ cánh tay - 6 mảnh	bộ	5
9	Mô hình giải phẫu toàn thân (phủ tạng có thể tháo rời, có 36 phần H;180cm)	bộ	1
10	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi trên	bộ	5
11	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi dưới	bộ	5
12	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương đầu-mặt-cổ	bộ	1
13	Mô hình giải phẫu hệ tuần hoàn	bộ	1
14	Mô hình Tim	cái	5
15	Mô hình giải phẫu hệ hô hấp	bộ	1
16	Mô hình phổi (7 mảnh)	cái	5
17	Mô hình giải phẫu hệ tiêu hoá	bộ	5
18	Mô hình giải phẫu hệ tiết niệu	bộ	5
19	Mô hình giải phẫu hệ thần kinh	bộ	5
20	Mô hình cơ quan sinh dục nam	bộ	5
21	Mô hình cơ quan sinh dục nữ	bộ	5
22	Mô hình nghe tim phổi	Bộ	1
23	Mô hình não	cái	5
24	Mô hình cắt ngang tuỷ sống	cái	5
25	Mô hình cắt dọc qua mũi, miệng, hầu	cái	5
26	Mô hình cắt đứng qua chậu hông nữ	cái	5

<b>TT</b>	<b>Tên dụng cụ, trang thiết bị</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>
27	Mô hình chi trên/ chi dưới cắt lớp	bộ	5
28	Mô hình cắt lớp đầu, mặt	cái	5
29	Các tranh giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi trên	cái	3
30	Các tranh giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi dưới	cái	3
31	Các tranh giải phẫu hệ cơ, xương đầu, mặt, cổ	cái	3
32	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ tuần hoàn	cái	3
33	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ hô hấp	cái	3
34	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ tiết niệu	cái	3
35	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ thần kinh	cái	3
36	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ sinh dục nam	cái	3
37	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ sinh dục nữ	cái	3
38	Máy đo huyết áp, ống nghe, đồng hồ bấm giây, Nhiệt kế	bộ	3
39	Các tranh giải phẫu về hệ thần kinh	cái	6
40	Các tranh giải phẫu về hệ thần kinh	cái	10

**\* Phòng thực hành Kỹ năng giao tiếp trong chăm sóc sức khỏe**

Diện tích 73m<sup>2</sup>. Tường, sàn nhà, hệ thống điện nước, chiếu sáng, lavabo, phòng cháy nổ... được thiết kế đảm bảo an toàn, thuận tiện sử dụng và đảm bảo vệ sinh môi trường. Có một bảng viết, máy chiếu, ghế ngồi đủ cho học viên, giáo viên.

***Dụng cụ, trang thiết bị chuyên dụng:***

<b>TT</b>	<b>Tên dụng cụ, trang thiết bị</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>
1	Giấy A0	Tờ	20
2	Giấy A4	Tờ	620
3	Giấy A4 các màu	Tờ	620
4	Bút dạ màu đỏ	Cái	32
5	Bút dạ màu xanh	Cái	32
6	Bút dạ màu đen	Cái	32
7	Tranh lật	Bộ	62
8	Tranh gấp	Bộ	62
9	Pano, áp phích	Tờ	62
10	Bút màu	Hộp	7
11	Nam châm dính bảng	Hộp	14
12	Bảng viết bút dạ	Cái	1
13	Máy ghi hình	Cái	1
14	Ti vi có kết nối internet	Cái	1
15	Loa	Cái	1

**\* Phòng Thực hành phục hồi chức năng bệnh lý thường gặp**

Diện tích 73m<sup>2</sup>. Tường, sàn nhà, hệ thống điện nước, chiếu sáng, lavabo, phòng cháy nổ... được thiết kế đảm bảo an toàn, thuận tiện sử dụng và đảm bảo vệ sinh môi trường. Có một bảng viết, máy chiếu, ghế ngồi đủ cho sinh viên, giáo viên.

***Dụng cụ, trang thiết bị chuyên dụng:***

<b>TT</b>	<b>Tên dụng cụ, trang thiết bị</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>
1	Bàn xoa bóp và vận động	Cái	05
2	Đệm vận động cột sống lưng	Cái	05
3	Máy sóng ngắn	Cái	01

<b>TT</b>	<b>Tên dụng cụ, trang thiết bị</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>
4	Máy điện phân – Điện xung – Siêu âm	Cái	02
5	Đèn hồng ngoại	Cái	05
6	Xe đạp tập chân	Cái	02
7	Máy tập đi bộ	Cái	01
8	Cầu thang gỗ tập đi	Cái	01
9	Ròng rọc tập tay	Cái	01
10	Xe lăn	Cái	01
11	Giá tập tay	Cái	01
12	Tạ tay	Bộ	10
13	Khung tập đi	Cái	02
14	Thanh song song	Bộ	02
15	Gối	Cái	05
16	Phấn rôm	Hộp	50

## II. NHÀ GIÁO

- Tổng số nhà giáo: 5
- Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/giáo viên, giảng viên quy đổi: 100/5
- Nhà giáo cơ hữu

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Trình độ chuyên môn được đào tạo</b>	<b>Trình độ nghiệp vụ sư phạm</b>	<b>Trình độ kỹ năng nghề</b>	<b>Môn học, mô-đun, tín chỉ được phân công giảng dạy</b>
1	Lê Thị Huyền Trang	Bác sỹ	NVSP cho giảng viên		Giải phẫu sinh lý
2	Sái Thị Hải Yến	Cử nhân điều dưỡng	NVSP cho giảng viên		Nhu cầu CS sức khỏe và vai trò của nhân viên chăm sóc
3	Phan Việt Nga	Bác sỹ đa khoa	Bồi dưỡng NVSP		Các phương pháp vật lý trị liệu phục hồi chức năng cơ bản
4	Nguyễn Hoa Ngân	Thạc sỹ y học	NVSP cho giảng viên		Chăm sóc phục hồi chức năng bệnh lý thường gặp
5	Trần Ngọc Thúy	Thạc sỹ - Bác sỹ	NVSP cho giảng viên		Kỹ năng giao tiếp trong chăm sóc sức khỏe

## III. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

#### VẬT LÝ TRỊ LIỆU - PHỤC HỒI CHỨC NĂNG CƠ BẢN

#### TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP I

##### I. Tên nghề đào tạo và mã nghề

- Tên nghề đào tạo: Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng cơ bản
- Mã nghề:

## II. Đối tượng tuyển sinh và yêu cầu đầu vào

- Người từ đủ 15 tuổi trở lên;
- Có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề học.

## III. Mô tả về khóa học và mục tiêu đào tạo

### 3.1. Mô tả về khoá học

Nội dung chương trình đào tạo Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng cơ bản: Kỹ năng chăm sóc phục hồi chức năng cơ bản tại cơ sở chăm sóc sức khỏe, viện dưỡng lão, trung tâm bảo trợ sức khỏe và gia đình.

Học xong chương trình này người học có đủ kiến thức và kỹ năng để trở thành một nhân viên chăm sóc phục hồi chức năng đáp ứng nhu cầu xã hội, nhận thức được chức trách, nhiệm vụ và vai trò của nhân viên vật lý trị liệu phục hồi chức năng, có khả năng chăm sóc và thực hiện được một số kỹ thuật vật lý trị liệu phục hồi chức năng cho người bệnh. Ngoài ra còn có khả năng tham gia tốt vào công tác làm việc theo nhóm, hướng dẫn người nhà cùng tham gia công tác chăm sóc phục hồi chức năng.

### 3.2. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo nhân viên vật lý trị liệu phục hồi chức năng chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng cần hỗ trợ chăm sóc có đủ điều kiện về kiến thức, kỹ năng và thái độ để trở thành nhân viên vật lý trị liệu phục hồi chức năng tại các cơ sở y tế, viện dưỡng lão, khoa phục hồi chức năng, trung tâm bảo trợ và gia đình; có khả năng thực hiện được các bài tập phục hồi chức năng và áp dụng các phương pháp vật lý trị liệu thường dùng để phục hồi chức năng cho người bệnh. Có phẩm chất đạo đức, lòng nhân ái, sự cảm thông và đồng cảm với các đối tượng cần hỗ trợ. Có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần trách nhiệm trước sức khỏe và tính mạng của các đối tượng cần chăm sóc; đủ sức khỏe; không ngừng học tập nâng cao trình độ.

## IV. Danh mục số lượng, thời lượng các mô - đun

Mã	Tên Mô - đun	Số tín chỉ	Tổng thời gian đào tạo (giờ)				
			Tổng số	Trong đó			
				Lý thuyết	Thực hành	Thực tập lâm sàng	Thi/Kiểm tra
MĐ1	Giải phẫu sinh lý	1	30	0	28	0	2
MĐ2	Nhu cầu chăm sóc sức khỏe và vai trò của nhân viên chăm sóc	1	15	14	0	0	1
MĐ3	Các phương pháp vật lý trị liệu phục hồi chức năng cơ bản	2	45	14	28	0	3
MĐ4	Chăm sóc phục hồi chức năng bệnh lý thường gặp	4	90	28	56	0	6

Mã	Tên Mô - đun	Số tín chỉ	Tổng thời gian đào tạo (giờ)				
			Tổng số	Trong đó			
				Lý thuyết	Thực hành	Thực tập lâm sàng	Thi/Kiểm tra
MĐ5	Kỹ năng giao tiếp trong chăm sóc sức khỏe	1	30	0	28	0	2
MĐ6	Thực tập lâm sàng	2	90	0	0	86	4
<b>Tổng cộng</b>		<b>11</b>	<b>300</b>	<b>56</b>	<b>140</b>	<b>86</b>	<b>18</b>

## V. Khối lượng kiến thức, kỹ năng nghề, năng lực tự chủ và trách nhiệm

### 5.1. Kiến thức

- Trình bày được đặc điểm giải phẫu sinh lý cơ thể con người.
- Mô tả được các phương pháp vật lý trị liệu phục hồi chức năng cho bệnh lý thường gặp.

### 5.2. Kỹ năng nghề

- Nhận định được nhu cầu và xây dựng được kế hoạch hỗ trợ chăm sóc phù hợp với từng đối tượng.
- Đánh giá được nhu cầu chăm sóc phục hồi chức năng cho người bệnh.
- Thực hiện được các kỹ thuật vật lý trị liệu phục hồi chức năng cơ bản.
- Xây dựng được chương trình chăm sóc phục hồi chức năng một số bệnh thường gặp.

### 5.3. Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Nhận thức được vai trò, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng trong công tác chăm sóc sức khỏe con người.
- Thể hiện được lương tâm nghề nghiệp, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh phù hợp với phong tục, tập quán và truyền thống văn hóa của dân tộc.
- Thể hiện được thái độ nhẹ nhàng, ân cần, năng lực chăm sóc sức khỏe chuyên nghiệp.
- Thể hiện được lòng tôn trọng, hòa đồng, công bằng, khách quan và hợp tác với các đối tượng và người thân trong gia đình họ trong công việc hàng ngày.
- Thực hiện được các nhiệm vụ của nghề và chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của mình.

## VI. Thời gian đào tạo

- Thời gian đào tạo: 03 tháng
- Phân bổ thời gian:
  - + Tổng khối lượng học tập: 300 giờ
  - + Học lý thuyết: 56 giờ

- + Học thực hành tại trường: 140 giờ
- + Thực tập lâm sàng: 86 giờ
- + Kiểm tra và thi: 18 giờ

## **VII. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp**

### **7.1. Quy trình đào tạo**

#### **7.1.1. Mục đích**

Chương trình này hướng dẫn chi tiết cho quá trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nhân viên vật lý trị liệu phục hồi chức năng.

#### **7.1.2. Tuyển sinh**

- Xác định số lượng tuyển sinh phù hợp với năng lực đào tạo và nhu cầu nhân lực;
- Tổ chức tuyển sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng;
- Phạm vi tuyển sinh trên cả nước.

#### **7.1.3. Xây dựng kế hoạch đào tạo và phân công giáo viên giảng dạy**

Dựa vào quyết định thành lập lớp, xây dựng kế hoạch đào tạo và tiến độ đào tạo chi tiết cho lớp học; bố trí giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn, kỹ năng nghề để thực hiện việc giảng dạy các lớp học theo đúng quy định.

#### **7.1.4. Tổ chức giảng dạy**

- Căn cứ vào kết quả tuyển sinh, tuyển chọn và xét duyệt danh sách trúng tuyển, các lớp đào tạo được tổ chức theo đúng số lượng quy định, tối đa 35 học viên/lớp; Người khuyết tật tối đa 20 học viên/lớp. Lớp học thực hành nghề hoặc học tích hợp tối đa 18 học viên/lớp.

- Khi bắt đầu khóa học, kỳ học hoặc đợt học và trước khi học từng mô - đun giáo viên thực hiện kiểm tra đánh giá về kiến thức, kỹ năng nghề của từng người học; tinh thần, thái độ của người học (đánh giá năng lực người học) để chuẩn bị nội dung, phương pháp giảng dạy phù hợp.

- Chỉ tổ chức giảng dạy những kiến thức, hướng dẫn thực hành những kỹ năng nghề theo nội dung, yêu cầu của mô - đun mà người học chưa biết, chưa làm được hoặc chưa biết kỹ, đầy đủ, chưa làm thành thạo.

### **7.2. Điều kiện công nhận tốt nghiệp**

Học viên hoàn thành 100% chương trình đào tạo và có điểm tổng kết khóa học từ 5,0 trở lên được Hiệu trưởng quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng cơ bản.

## **VIII. Phương pháp và thang điểm đánh giá**

- Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thang điểm đánh giá kết quả học tập được tính theo thang điểm 10 (từ 1-10 điểm).

## **IX. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp**

Nhân viên chăm sóc phục hồi chức năng cơ bản tại cơ sở chăm sóc sức khỏe, viện dưỡng lão, trung tâm bảo trợ sức khỏe và gia đình.

**X. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể tiếp tục học trình độ cao hơn nếu đủ điều kiện.

**XI. Hướng dẫn sử dụng chương trình đào tạo**

- Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa: Căn cứ vào điều kiện cụ thể và kế hoạch đào tạo hàng tháng theo từng lớp học để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

- Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ:

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc xét công nhận tốt nghiệp cho người học;

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp chứng chỉ tốt nghiệp theo quy định của trường.

- Phòng Đào tạo thực hiện việc sao lưu sổ sách, dữ liệu để quản lý hồ sơ học viên theo đúng quy định.

**HIỆU TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

**PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn**